UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ

Số: 105 /TTr-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 01 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh, Phòng chống HIV/AIDS và Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng chống HIV/AIDS thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1725/QĐ-BYT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 32/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018,

Sau khi rà soát thủ tục hành chính được ban hành tại 03 Quyết định trên, Sở Y tế đề nghị đưa thủ tục ***"Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính"*** (*theo Quyết định số 360/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng chống HIV/AIDS thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế*) vào Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành vì thủ tục này Sở Y tế chưa tham mưu UBND tỉnh công bố tại các Quyết định công bố thủ tục hành chính trước đây.

Sở Y tế tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định và danh mục công bố 05 thủ tục hành chính mới ban hành, 06 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và 14 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh, Phòng chống HIV/AIDS và Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế.

Trên cơ sở góp ý của Văn phòng UBND tỉnh đối với nội dung dự thảo Quyết định nêu trên, Sở Y tế kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh (*kính trình*);
- Ban Giám đốc (*để biết*);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Phạm Minh An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	*Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh, Phòng chống HIV/AIDS và Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng chống HIV/AIDS thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1725/QĐ-BYT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 32/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số /TTr - SYT ngày tháng năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành, 06 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 14 thủ tục hành

chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh, Phòng chống HIV/AIDS và Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu.

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; Quyết định số 360/QĐ-BYT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng chống HIV/AIDS thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 12 thủ tục hành chính (*thủ tục số 2, 3, 4 mục 1, thủ tục số 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19 mục 2 phần Danh mục*) được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính (*thủ tục số 1 mục I lĩnh vực khám bệnh chữa bệnh, thủ tục số 30 mục III lĩnh vực Dược – Mỹ phẩm phần Danh mục*) được công bố tại Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, địa chỉ www.baria-vungtau.gov.vn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTr.Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ, Sở Y tế;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Bộ phận TN và TKQ cấp tỉnh;
- Lưu: VT, P.NC-KSTTHC (5).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH, PHÒNG CHỐNG HIV/AIDS VÀ DƯỢC PHẨM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - UBND ngày tháng năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A. LĨNH VỰC KHÁM CHỮA BỆNH							
1	**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	4.300.000đ (*Bốn triệu ba trăm ngàn đồng*)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

						5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	
2	**Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30), trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
3	**Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng*	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	2.500.000đ(*Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết

	phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	*từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	tỉnh.			Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
B. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG HIV/AIDS							
1	**Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 40 ngày làm việc kể từ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	Không có	1- Luật SỐ 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS). 2- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014. 3- Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 360/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên

		ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.				phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	CSDL quốc gia về TTHC
2	**Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	Không có	1- Luật SỐ 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS). 2- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014. 3- Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 360/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
LĨNH VỰC KHÁM, CHỮA BỆNH									
1	T-VTB-290945-TT	**Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng**	**Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập	Nộp hồ sơ trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.ba	360.000đ (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết

		chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	**môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** + Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	trung cấp tỉnh	ria-vungtau.gov.vn/dang-ky-truc-tuyen/52. Mức độ cung cấp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức 4.		87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

2	T-VTB-290949-TT	**Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập**	**Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	10.500.000đ (*Mười triệu năm trăm ngàn đồng*)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

								chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	
3	T-VTB-290950-TT	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	5.700.000đ (*Năm triệu bảy trăm ngàn đồng*)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

								nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	
4	T-VTB-290951-TT	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	4.300.000đ (*Bốn triệu ba trăm ngàn đồng)*	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

								đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	
5	T-VTB-290954-TT	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện	5.700.000đ (*Năm triệu bảy trăm ngàn đồng*)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

								4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 5 - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	
6	T-VTB-290963-TT	**Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế**	**- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả**: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (*buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)*, trừ các ngày lễ **- Thời gian giải quyết:** 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn/dang-ky-truc-tuyen/52. Mức độ 3	Không có	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2-Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về

				sơ.				hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	TTHC

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
A. LĨNH VỰC KHÁM, CHỮA BỆNH				
1	T-VTB-290952-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	T-VTB-290953-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

3	T-VTB-290955-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
4	T-VTB-290941-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
5	T-VTB-290956-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
6	T-VTB-290957-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
7	T-VTB-290958-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
8	T-VTB-290959-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

9	T-VTB-290960-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng XQuang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
10	T-VTB-290943-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
11	T-VTB-290942-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
12	T-VTB-290962-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
13	T-VTB-288809-TT	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
B. LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM				
1	T-VTB-288990-TT	Đăng ký lần đầu, đăng ký lại và đăng ký gia hạn các thuốc dùng ngoài sản xuất trong nước quy định tại Phụ lục V – Thông tư 44/2014/TT-BYT	Thông tư số 32/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc.	Thủ tục bị bãi bỏ được công bố tại Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh